TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Bản án số: 190/2017/HSST Ngày 15-9-2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Cảm

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017, tại trụ sở UBND xã Hòa Thuận, TP Buôn Ma Thuột. Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 169/2017/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quyền A;** Tên gọi khác: Q; Sinh năm: 1978;Tại: Tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã X, huyện O, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã X, huyện O, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Đình L, sinh năm 1939 và bà: Hoàng Thị V, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị L1, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006, hiện đều trú tại: Thôn 1, xã X, huyện O, tỉnh Đắk Lắk; Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Ngày 20/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự, tại bản án số 363/2015/HSST; Ngày 22/01/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự, tại bản án số 25/2016/HSPT, bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 19/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự, tại bản án số 359/2013/HSST. Ngày 21/3/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự, tại bản án số 83/HSPT.

Ngày 20/3/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*", quy định tại Điều 132 Bộ luật hình sự năm 1985, tại bản án số 08/HSST.

Ngày 10/5/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 30 tháng tù về tội "*Cướp tài sản công dân*", quy định tại Điều 151 Bộ luật hình sự năm 1985, tại bản án số 44/HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 07/7/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Bùi Thị Hoàng A1 - (vắng mặt)
Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn D - (có mặt)
Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:* Ông Hồ T - (vắng mặt)
Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Quyền A là đối tượng nghiện chất ma túy nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 07/7/2017, A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 48D1-185.35, đi dạo trên các con đường trong thành phố Buôn Ma Thuột, tìm người dân có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến trạm dừng xe buýt Km3 (gần cây xăng HN), đường D, phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, thấy có đông người đang chờ xe buýt nên A dựng xe mô tô để ở ngoài và đi vào trạm xe buýt tìm người dân có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Lúc này, A thấy chị Bùi Thị Hoàng A1 mặc áo khoác màu đen đang ngồi chờ xe buýt ở quán nước trước trạm dừng xe buýt, trong túi áo khoác bên trái của chị A1 có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6. Thấy vậy, A đến lấy ghế và ngồi sát bên cạnh chị A1. Lợi dụng lúc chị A1 không để ý, A

đã dùng tay phải thò vào túi áo khoác bên trái của chị A1, lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, rồi bỏ vào túi áo khoác của mình. Sau đó, A liền đứng dậy, chạy ra xe mô tô đã dựng ở ngoài để chạy thoát. Khi A chuẩn bị điều khiển xe mô tô chạy đi thì bị chị A1 phát hiện tri hô quần chúng nhân dân cùng lực lượng tuần tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, bắt quả tang và thu giữ trên người của Nguyễn Quyền A: 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 6, dung lượng 16Gb, màu vàng trắng cùng một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 48D1 – 185.35, sau đó chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột để xử lý theo pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 176/KLĐG ngày 07 tháng 7 năm 2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 16GB, màu vàng trắng, số IMEI: 354449066446221, trị giá 5.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng 16GB, màu vàng trắng, số IMEI: 354449066446221, là tài sản của chị Bùi Thị Hoàng A1. Do vậy, ngày 09/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị A1, là chủ sở hữu nhận sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị A1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 202/KSĐT-HS ngày 18/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Quyền A về tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà bị cáo Nguyễn Quyền A khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố về tội "*Trộm cắp tài sản*" là đúng, không oan.

Tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 202/KSĐT-HS ngày 18 tháng 8 năm 2017 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị Nguyễn Quyền A phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Quyền A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng: 16GB, màu vàng trắng, số IMEI: 354449066446221 cho chị Bùi Thị Hoàng A1, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/7/2017, Nguyễn Quyền A đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của chị Bùi Thị Hoàng A1, tại trạm dừng xe buýt Km3 (gần cây xăng HN), đường D, phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thì bị bắt quả tang. Xác định trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.200.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quyền A đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật với bản chất lười biếng lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Bùi Thị Hoàng A1, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 1 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã tịch thu trả cho người bị hại. Như vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích nên cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng: 16GB, màu vàng trắng, số IMEI: 354449066446221 cho chị Bùi Thị Hoàng A1, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48D1-185.35, số máy: 5C6J164789, số khung: RLCS5C6J0FY164792, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô là do anh Hoàng Văn D, sinh năm 1994, trú tại: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô đã bị mất vào khoảng tháng 2 năm 2017 tại rẫy cà phê của gia đình anh D ở Thôn 0, xã W, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Quyền A khai nhận vào khoảng tháng 4 năm 2017, A mua lại chiếc xe mô tô trên của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực ngã ba đường Nguyễn

Tất T1 với đường Lê Thị Hồng G, thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Quyền A đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã có công văn trao đổi thông tin về tội phạm và tách ra khỏi vụ án để chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử lý theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quyền A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt: Cảnh cáo, theo quy định tại Khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ –CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Quyền A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quyền A (Quyền) phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quyền A **02** (hai) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/7/2017.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, dung lượng: 16GB, màu vàng trắng, số IMEI: 354449066446221 cho chị Bùi Thị Hoàng A1, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm**:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quyền A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Viết Kiên